| TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO<br>TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 31/2022/HC-PT
Ngày: 12/01/2022
V/v: Khiếu kiện QĐHC và HVHC về QLNN trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp giải quyết KN đối với QĐ thu đất.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Tấn
*Các Thẩm phán:* 1/ Ông Tô Chánh Trung
2/ Bà Trần Thị Thúy Hồng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Đức, Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 12/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hành chính phúc thẩm, thụ lý số 716/2020/TLPT-HC ngày 08/12/2020, về việc: *"Khiếu kiện QĐHC và HVHC về QLNN trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp giải quyết khiếu nại đối với QĐ thu hồi đất"*, giữa các bên đương sự:

*Người khởi kiện:* **Ông Trương Văn D**, sinh năm 1954 (Có VB xin vắng)
Địa chỉ: 114, ấp A, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

*Người bị kiện:* **Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu**
Địa chỉ: số 05, NTT, Phường X, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (Có VB xin vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* UBND tỉnh Bạc Liêu
Địa chỉ: số 05, NTT, Phường X, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (Có VB xin vắng mặt)

*Người kháng cáo:* Ông Trương Văn D là người khởi kiện.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn và lời khai của phía người khởi kiện, ông Trương Văn D trình bày:*

Ngày 20/01/2003, UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 15/QĐ-UB về việc thu hồi 3.000m$^2$ đất của gia đình ông D tại thửa số 119, tờ bản đồ số 4, đất tọa lạc tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu để xây dựng Chi cục thuế huyện Đông Hải.

Ngày 21/4/2003, UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 119/QĐ-UB về việc thu hồi 1.387m$^2$ đất của gia đình ông tại thửa số 117, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu để xây dựng Bưu điện huyện Đông Hải.

Nguồn gốc đất bị thu hồi diện tích 3.000m$^2$ tại Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 20/01/2003 có 01 phần thửa số 52 là do ông nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn H năm 1997, 01 phần thửa số 41 do ông nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị T năm 1999.

Phần đất bị thu hồi diện tích 1.387m$^2$ tại Quyết định số 119/QĐ-UB ngày 21/4/2003 có 01 phần thửa số 52 là do ông nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn H năm 1997, 01 phần thửa số 41 do ông nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị T năm 1999. Hiện nay các phần đất trên Nhà nước đã thu hồi và xây dựng trụ sở Bưu điện huyện Đông Hải và Chi cục thuế huyện Đông Hải từ năm 2004, ông cũng đã nhận tiền bồi thường.

Không đồng ý với các Quyết định thu hồi đất trên vì ông cho rằng việc thu hồi không đúng vị trí đất ghi trong Quyết định, không đúng thẩm quyền, không đúng nhu cầu của nhà đầu tư nên ông khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Ngày 16/01/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Thông báo số 11/TB-UBND về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông.

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy toàn bộ Thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

*Theo các văn bản của phía người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu trình bày:*

Ngày 07/10/2018, ông Trương Văn D được UBND huyện Giá Rai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 8.160m$^2$ tại thửa số 52, tờ bản đồ số 4, đất tọa lạc tại khu vực 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Theo bảng trích lục địa chính khu đất ngày 18/7/2002 kèm theo danh sách các hộ bị thu hồi đất ngày 02/12/2002 do Phòng địa chính huyện Đông Hải lập thì nhà nước thu hồi 3.000m$^2$ tại thửa đất số 119 (tách từ thửa 52), tờ bản đồ số 4 đối với hộ ông Trương Văn D.

Ngày 24/12/2002, Sở địa chính có Tờ trình số 131/TT-SĐC về việc thu hồi 3.000m$^2$ đất của hộ ông D để giao cho Chi cục thuế huyện Đông Hải, vị trí thửa đất:

Tờ bản đồ số 04, thửa 119 (tách từ thửa 52), khu vực 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải.

Ngày 20/01/2003, UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 15/QĐ-UB thu hồi 3.000m$^2$ đất của hộ ông D để giao cho Chi cục thuế huyện lập Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng trụ sở làm việc.

Theo Bảng trích lục địa chính khu đất ngày 18/7/2002 kèm theo danh sách các hộ bị thu hồi đất ngày 10/02/2002 do Phòng địa chính huyện Đông Hải lập thì nhà nước thu hồi 5.000m$^2$ đất đối với 03 hộ trong đó thu hồi 1.387m$^2$ tại thửa đất số 52 đối với hộ ông Trương Văn D.

Theo trích lục bản đồ địa chính khu đất do Phòng địa chính huyện Đông Hải lập ngày 18/7/2002 được UBND huyện Đông Hải ký thì diện tích 5.000m$^2$ đối với 03 hộ thuộc thửa đất số 117, tờ bản đồ số 02, thị trấn Gành Hào.

Ngày 09/4/2003, Sở địa chính có Tờ trình số 33/TT-SĐC về việc thu hồi quyền sử dụng đất của 03 hộ để giao cho Bưu điện Bạc Liêu lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng trụ sở làm việc Bưu điện huyện Đông Hải.

Ngày 21/4/2003, UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 119/QĐ-UB thu hồi 5.000m$^2$ đất của 03 hộ dân để giao cho Bưu điện Bạc Liêu lập Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng trụ sở làm việc Bưu điện huyện Đông Hải.

Từ những nội dung trên, Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 20/01/2003 và Quyết định số 119/QĐ-UB ngày 21/4/2003 của UBND tỉnh Bạc Liêu nêu thửa đất thu hồi tại thửa số 117 và 119 nhưng theo hồ sơ thu hồi thì xác định 3.000m$^2$ đất để giao cho Chi cục thuế huyện Đông Hải tại thửa 119 (tách từ thửa 52), khu vực 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải và thu hồi 1.387m$^2$ để xây dựng Bưu điện huyện tại thửa đất số 52 và được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đông Hải chỉnh lý biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/6/2011.

Diện tích thu hồi trên đã được lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng theo quy định và ông D đã nhận xong tiền bồi thường, hỗ trợ.

Do đó, việc thu hồi đất của ông D là đúng vị trí đất được UBND huyện Giá Rai cấp ngày 07/10/1998 cũng như trên thực địa, không gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của ông D. Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu khẳng định Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 20/01/2003 và Quyết định số 119/QĐ-UB ngày 21/4/2003 của UBND tỉnh Bạc Liêu là đúng quy định pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 11 của Luật Khiếu nại năm 2011 thì việc khiếu nại của ông D là không đủ điều kiện thụ lý giải quyết do Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 20/01/2003 và Quyết định số 119/QĐ-UB ngày 21/4/2003 của UBND tỉnh Bạc

Liêu không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông D nên UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2019 là phù hợp.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện có cung cấp Thông báo số 139/TB-UBND ngày 23/9/2020 về việc sửa đổi, bổ sung Thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 26/2020/HC-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, đã tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn D về việc đòi hủy Thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu .

Ngoài ra, án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

*Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/10/2020 ông Trương Văn D có đơn kháng cáo, nêu lý do:*

Bản án sơ thẩm không thỏa đáng, đề nghị phúc xử lại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Phía người khởi kiện và người bị kiện đều có văn bản xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia phiên tòa cũng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo luật định. Về nội dung: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

*[1] Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của ông Trương Văn D làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

*[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của ông D thì vụ án có quan hệ tranh chấp: *"Khiếu kiện QĐHC và HVHC về QLNN trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp giải quyết khiếu nại đối với QĐ thu hồi đất".*

Quan hệ tranh chấp trên được pháp luật quy định tại Điều 3, Điều 28, Điều 115 Luật tố tụng Hành chính; Luật đất đai; Nghị định 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật đất đai và Luật Khiếu nại.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và giải quyết đúng thẩm quyền được pháp luật quy định tại các Điều 31, 32 Luật tố tụng Hành chính.

*[3] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:*

Quyết định thu hồi đất số 15/QĐ-UB ngày 20/01/2003 của UBND tỉnh Bạc Liêu, có nội dung thu hồi đất của ông D diện tích 3.000m$^2$ để giao cho Chi Cục thuế huyện Đông Hải.

Quyết định thu hồi đất số 119/QĐ-UB ngày 21/4/2003 của UBND tỉnh Bạc Liêu, có nội dung thu hồi đất của ông D diện tích 1.387m$^2$ để giao cho Bưu điện huyện Đông Hải.

Theo ông D trình bày thì nguồn gốc các phần đất trên do ông nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn H vào năm 1997 và nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị T vào năm 1999. Ông D không đồng ý với các quyết định thu hồi đất trên vì cho rằng không đúng vị trí, không đúng thẩm quyền và không đúng với nhu cầu của nhà đầu tư.

Ngày 16/01/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Thông báo số 11/TB-UBND, nội dung: Không thụ lý giải quyết đối với khiếu nại của ông D.

Do không đồng ý với Thông báo trên nên ông D khởi kiện đòi hủy bỏ Thông báo nêu trên và giải quyết khiếu nại cho ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông D cung cấp Thông báo bổ sung số 139/TB-UBND ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu, nội dung: Sửa đổi, bổ sung Thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Như vậy đối tượng giải quyết của vụ án hành chính gồm: Thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Các quyết định hành chính có liên quan gồm: Quyết định thu hồi đất số 15/QĐ-UB ngày 20/01/2003 của UBND tỉnh Bạc Liêu; Quyết định thu hồi đất số 119/QĐ-UB ngày 21/4/2003 của UBND tỉnh Bạc Liêu; Thông báo bổ sung số 139/TB-UBND ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Tòa án cấp sơ thẩm đã không thực hiện việc thu thập chứng cứ và xem xét giải quyết đối với Thông báo bổ sung số 139/TB-UBND ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu, là thiếu sót về đối tượng giải quyết trong vụ án hành

chính. Do đó cần hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ về Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Hủy Bản án Hành chính sơ thẩm số 26/2020/HC-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Chuyển hồ sơ vụ án hành chính về Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu giải quyết theo quy định pháp luật.

2/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án, NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÊ HOÀNG TẤN**